

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 08 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Thanh Hiếu

Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Doanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1992, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Lương Thị N, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/10/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Triệu Văn T2, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn R, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- Người làm chứng: Anh Triệu Văn H2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/10/2019, Hoàng Văn T đi xe điện đến nhà ông Hoàng Tô L ở thôn B, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để rủ Triệu Văn T2 đi ăn cơm. Đến nhà ông Hoàng Tô L không thấy có ai ở nhà nên Hoàng Văn T đi thẳng vào buồng để gọi Triệu Văn T2 đi ăn. Triệu Văn T2 kêu mệt nên ngủ tiếp. Hoàng Văn T thấy trên đầu giường nơi Triệu Văn T2 ngủ có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh – đen nên Hoàng Văn T nảy sinh ý định lấy trộm, Hoàng Văn T cầm lấy chiếc điện thoại đi ra ngoài cửa rồi cho vào túi quần bên trái. Sau đó Hoàng Văn T đi xe điện của mình đến cửa hàng điện thoại của Hoàng Văn H1 ở phố Đ2, xã A, huyện V hỏi xem bán điện thoại được bao nhiêu tiền. Hoàng Văn T nói với Hoàng Văn H1 là chiếc điện thoại của thằng em và đặt điện thoại OPPO F9 màu xanh – đen ở cửa hàng của Hoàng Văn H1 lấy 400.000 đồng. Hoàng Văn H1 đồng ý cầm cố chiếc điện thoại và đưa cho Hoàng Văn T 400.000 đồng. Hoàng Văn T cầm tiền đi mua một chiếc thẻ điện thoại di động mệnh giá 100.000 đồng rồi gửi xe điện, bắt xe khách ra ngã tư M, phường K, thành phố L gặp một người đàn ông không quen biết mua 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng và ra bãi đất trống gần đó sử dụng hết số ma túy. Sau đó, Hoàng Văn T đón xe ô tô khách trở về V. Đến chiều tối cùng ngày Triệu Văn H2 cùng Triệu Văn T2 đi tìm và thấy chiếc điện thoại OPPO F9 của Triệu Văn T2 ở cửa hàng điện thoại của Hoàng Văn H1, Triệu Văn H2 có gọi điện cho Hoàng Văn T thì Hoàng Văn T thừa nhận là đã lấy chiếc điện thoại của Triệu Văn T2 mang đi cầm cố ở cửa hàng điện thoại của Hoàng Văn H1.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh – đen, số IMEI 1: 860163041661815, số IMEI 2: 860163041661807 tại cửa hàng điện thoại của anh Hoàng Văn H1 tại phố Đ2, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KL-ĐGTSTTHS ngày 25/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Quan, xác định giá trị chiếc điện thoại di động OPPO F9 màu xanh – đen là 3.493.000 đồng (Ba triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSVQ ngày 23/12/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như trên. Số tiền 400.000 đồng, bị cáo Hoàng Văn T đã mua thẻ điện thoại, mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 06/01/2020 bị hại Triệu Văn T2 khai nhận chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh – đen là của Triệu Văn T2 mua năm 2018. Nay anh Triệu Văn T2 đề nghị được trả lại chiếc điện thoại nêu trên để sử dụng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn H1 khai nhận ngày 23/10/2019 có nhận cầm cố với bị cáo Hoàng Văn T 01 chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh – đen và đưa cho Hoàng Văn T 400.000 đồng nhưng không biết đây là chiếc điện thoại do Hoàng Văn T lấy trộm của người khác. Hoàng Văn H1 đã tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại nêu trên cho cơ quan cảnh sát điều tra, không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 400.000 đồng và không có yêu cầu gì khác.

Người làm chứng Triệu Văn H2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra, Triệu Văn H2 khai nhận được cùng với Triệu Văn T2 đi tìm điện thoại bị mất và phát hiện chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh – đen của Triệu Văn T2 ở cửa hàng của Hoàng Văn H1. Triệu Văn H2 có gọi điện cho bị cáo và bị cáo đã thừa nhận lấy trộm điện thoại của Triệu Văn T2 và đi cầm cố ở cửa hàng điện thoại của Hoàng Văn H1 lấy 400.000 đồng.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không xem xét do bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu. Về vật chứng: Đề nghị trả lại 01 chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh – đen cho bị hại. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở xác định: Ngày 23/10/2019 bị cáo Hoàng Văn T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động OPPO F9 màu xanh – đen của anh Triệu Văn T2 tại nhà của ông Hoàng Tô L ở thôn B, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đem đến cửa

hàng điện thoại di động của anh Hoàng Văn H1 ở phố Đ2, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cầm cố lấy 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), số tiền cầm cố điện thoại bị cáo đã mua 01 thẻ điện thoại trị giá 100.000 đồng, mua ma túy hết 200.000 đồng sử dụng cho bản thân và tiêu xài cá nhân hết. Tài sản bị cáo trộm cắp qua định giá xác định có giá trị 3.493.000 đồng (Ba triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng). Khi phạm tội bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn T phạm tội trộm cắp tài sản. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn tài sản tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Để có mức án thỏa đáng ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy tại Biên bản xác minh ngày 24/10/2019, ngày 13/11/2019 và tại phiên tòa hôm nay xác định bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với trường hợp anh Hoàng Văn H1, xét thấy khi nhận cầm cố chiếc điện thoại với bị cáo Hoàng Văn T, anh Hoàng Văn H1 không biết đó là chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp của người khác mang đi cầm cố nên đã đồng ý cầm cố chiếc điện thoại với giá 400.000 đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Hoàng Văn H1.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị hại Triệu Văn T2, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án

Hoàng Văn H1 không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn T bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét thấy chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh – đen, số IMEI 1: 860163041661815, số IMEI 2: 860163041661807 là tài sản hợp pháp của anh Triệu Văn T2 bị Hoàng Văn T lấy trộm đem đi cầm cố nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 25/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại Triệu Văn T2 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO màu xanh đen, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong, màn hình xước, số IMEI 1: 860163041661815, số IMEI 2: 860163041661807. (Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/12/2019).

4. Án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương